

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2025/DS-PT

Ngày: 29-4-2025

V/v “*Tranh chấp về hợp đồng
vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Hà.

Ông Trần Văn Thương.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Quang Huy - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai: Ông Trần Quốc Tuấn - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2025/TLPT-DS ngày 05 tháng 3 năm 2025 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2025/DS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 50/2025/QĐ-PT ngày 10 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đoàn Công H, sinh năm 1970; địa chỉ: A Q, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Người kháng cáo: Bị đơn là ông Đỗ Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Nguyên đơn là ông Đoàn Công H trình bày:*

Vì quen biết nên ông cho ông Đỗ Văn T vay tiền 2 lần để làm ăn, cụ thể:

Lần 1 : Ngày 21-5-2022, ông cho ông T vay 10.000.000 đồng, ông đưa bằng tiền mặt nhưng ông T không có ký xác nhận.

Lần thứ hai: Ngày 02-8-2022, ông T vay 10.000.000 đồng, có ký “*Giấy mượn tiền*” ghi ngày 02-8-2022.

Tổng cộng số tiền vay là 20.000.000 đồng. Khi vay có thỏa thuận lãi nên ông T chuyển khoản 1.800.000 đồng và một lần trả tiền mặt là 600.000 đồng, sau đó không trả nữa mà trốn tránh nên ông mới khởi kiện.

Trong đơn khởi kiện ông yêu cầu ông T trả 20.000.000 đồng và nộp “*Giấy mượn tiền*” ngày 21-5-2022 và “*Giấy mượn tiền*” ngày 02-8-2022 cho Tòa án. Vì ông T không chấp nhận và không có chứng cứ đối chiếu do vậy, ông rút phần yêu cầu khởi kiện 10.000.000 đồng theo “*Giấy mượn tiền*” ngày 21-5-2022. Đối với 10.000.000 đồng theo “*Giấy mượn tiền*” ngày 02-8-2022, ông yêu cầu ông T phải trả đủ; tuy nhiên, ông T có trả số tiền lãi 1.800.000 đồng chuyển khoản và 600.000 đồng tiền mặt nhưng tại phiên tòa ông T khai không có thỏa thuận lãi suất và trong “*Giấy mượn tiền*” ngày 02-8-2022 không ghi lãi. Vì ông không có chứng cứ để chứng minh về tiền lãi nên ông đồng ý trừ vào tiền gốc; ông chỉ yêu cầu ông T phải trả 7.600.000 đồng, ông không yêu cầu gì khác.

2. Bị đơn là ông Đỗ Văn T trình bày:

Ông chỉ vay 10.000.000 đồng của ông H 1 lần vào ngày 02-8-2022 theo “*Giấy mượn tiền*” ghi ngày 02-8-2022 là đúng. Nhưng ông đã trả cho ông H 8.200.000 đồng bằng tiền mặt (Việc trả tiền chỉ có ông với ông H chứ không ai biết và không có giấy xác nhận), do chưa trả đủ nên ông chưa lấy lại giấy nợ. Vì ông chạy xe ở xa nên ít khi ở nhà, đến ngày 10-9-2022 ông có chuyển khoản 1.800.000 đồng nữa là hết số nợ 10.000.000 đồng. Hiện nay, ông không còn nợ tiền của ông H nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H. Đối với “*Giấy mượn tiền*” ngày 21-5-2022, ông không ký nhưng ông H đã giả mạo chữ ký của ông và nộp cho Tòa án và sau đó rút lại. Ông không còn nợ tiền ông H đề nghị Tòa án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2025/DS-ST ngày 20-01-2025 của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Áp dụng Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng vào các Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đoàn Công H.

Buộc ông Đỗ Văn T phải trả cho ông Đoàn Công H 7.600.000 đồng.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên quyết định về lãi chậm thực hiện nghĩa vụ, nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

4. *Kháng cáo:*

Ngày 24-01-2025, bị đơn là ông Đỗ Văn T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử xem xét lại bản án dân sự sơ thẩm số 03/2025/DS-ST ngày 20-01-2025 của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Công H.

Bản án không bị kháng nghị, nguyên đơn không kháng cáo.

5. *Tại phiên toà phúc thẩm:*

- Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện.
- Bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo.
- Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.
- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử phúc thẩm, người tham gia tố tụng bảo đảm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn; căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét nội dung kháng cáo của ông Đỗ Văn T:

[1.1] Về số tiền nợ:

Ngày 02-8-2022, ông Đỗ Văn T vay của ông Đoàn Công H 10.000.000 đồng, các bên không thỏa thuận lãi suất.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, ông Đoàn Công H giao nộp chứng cứ là bản chính của “*Giấy mượn tiền*” đề ngày 02-8-2022 (*được Tòa án nhân dân thị xã An Khê đánh bút lục số 32*).

Ông Đỗ Văn T kháng cáo cho rằng ông đã trả hết 10.000.000 đồng nợ gốc cho ông Đoàn Công H nhưng không lấy lại giấy mượn tiền.

Ông Đoàn Công H thừa nhận ông Đỗ Văn T đã trả cho ông 2.400.000 đồng nợ gốc (gồm chuyển trả qua tài khoản 1.800.000 đồng và trả 600.000 đồng bằng tiền mặt), đến nay ông Đỗ Văn T còn nợ ông 7.600.000 đồng nợ gốc và ông không yêu cầu ông Đỗ Văn T phải trả tiền lãi.

Quá trình tham gia tố tụng, ông Đỗ Văn T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho lời khai của mình là đúng sự thật.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Đỗ Văn T phải trả cho ông Đoàn Công H 7.600.000 đồng nợ gốc là có cơ sở.

[1.2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Đỗ Văn T phải chịu 380.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm là đúng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1.3] Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Văn T và giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm bị kháng cáo, nên người kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 148 và khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466 và 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Văn T; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2025/DS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

1.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Đoàn Công H.

Buộc ông Đỗ Văn T phải trả cho ông Đoàn Công H 7.600.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của khoản tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất được tính theo Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

1.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đỗ Văn T phải chịu 380.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đoàn Công H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013156 ngày 22-7-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Buộc ông Đỗ Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013373 ngày 06-02-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai; ông Đỗ Văn T đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND thị xã An Khê;
- Chi cục THADS thị xã An Khê;
- Đương sự;
- Lưu Tòa, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Thanh Huyền